

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2020/HS-ST
Ngày 28-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tứ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/HSST-QĐ ngày 18/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Thạch Đa R, sinh năm 2000 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Ú và bà Kiên Thị Phe Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2019.

2. Lý B, sinh năm 1998 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, xã Long P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý H và bà Lâm Thị Hồng T; bị cáo có vợ tên Châu Thị Q và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2019.

3. Sơn D, sinh năm 2000 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp S, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn T và bà Sơn Thị Xà P; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/5/2019 bị Công an thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi say rượu gây mất trật tự công cộng; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2019.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Võ Thị T, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: 21/5 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Dương Văn K, sinh năm 1992, nơi cư trú: 185/7/5 Khu phố 2, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Minh T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: 6/2B khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Ông Trần U, sinh năm 1973, nơi cư trú: Ấp Giồng C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Kiên Thị Phe Đ, sinh năm 1976, nơi cư trú: Ấp H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/11/2019, Sơn D, Thạch Đa R, Lý B cùng với đối tượng tên Đặng (không rõ nhân thân, địa chỉ) ngồi ăn uống bia với nhau tại một bãi đất trống thuộc phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Lý B rủ cả nhóm đến phòng trọ của một người bạn tên Vĩ (không rõ nhân thân, địa chỉ) để đòi nợ số tiền 500.000 đồng mà Vĩ đã mượn của Lý B trước đó. Lúc này, cả nhóm điều khiển xe mô tô đến trước cơ sở trọ tại địa chỉ 21/5, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì dừng xe lại. Tại đây, Sơn D đứng bên ngoài kêu ông Vĩ ra gặp nhưng thấy ông Vĩ không trả lời. Lúc này, Đặng đi vào trong dãy trọ rồi đi ra và lên tiếng nói với cả nhóm “Bên trong có một phòng đang mở đèn, đi vào đánh lấy điện thoại”, nghe Đặng nói như vậy thì tất cả đều đồng ý. Lúc này, Sơn D đi vào trong dãy trọ kiểm tra thấy cửa phòng trọ 4A không đóng chốt cửa, bên trong có bà Võ Thị T đang ngồi nói chuyện với ông Dương Văn K nên quay ra nói với cả nhóm “Đánh thì đánh đi”. Nghe vậy nên Lý B lấy 01 đoạn cây trúc, Đặng nhặt lấy 01 viên gạch xây dựng loại 04 lỗ, Sơn D nhặt 01 viên gạch xây dựng loại 04 lỗ gần đó cầm trên tay, còn Thạch Đa R thì ngồi ngoài xe để cảnh giới. Lúc này, Đặng, Lý B đi vào trong phòng trước gặp bà T và ông K đang ngồi thì Lý B dùng cây đánh bà T nhưng bị ông K ngăn cản nên Sơn D xông vào dùng viên gạch đánh ông K 01 cái vào vùng đầu. Bị đánh nên ông K bỏ chạy ra ngoài, còn Đ đe dọa bà T buộc phải đưa chiếc điện thoại OPPO F1S màu trắng hồng đang cầm trên tay bà T cho Đặng. Do sợ bị đánh nên bà T đã đưa chiếc điện thoại OPPO F 1S màu trắng hồng cho Đặng, khi chiếm đoạt được điện thoại thì Đặng bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Trong phòng lúc này còn lại Sơn D và Lý B tiếp tục uy hiếp, đe dọa bà T rồi sau đó Lý B, Sơn D mới ra xe mô tô cùng Đặng, Thạch Đa R điều khiển chạy về bãi đất trống trước đó tiếp tục ăn uống bia. Tại đây, Đặng kể lại cho cả nhóm biết vừa chiếm đoạt được 01 điện thoại OPPO F1S rồi lấy ra cho cả nhóm xem và rồi đưa chiếc điện thoại trên cho Lý B cất giữ. Đến sáng ngày 20/11/2019, Lý B đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động MT tại địa chỉ 6/2B khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An bán cho ông Phạm Minh T được 700.000 đồng, số tiền này B đã tiêu xài hết.

Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản ngày 04/12/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng có trị giá 1.800.000 đồng.

Cáo trạng số 238/CT-VKS-TA ngày 30/7/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Sơn D, Thạch Đa R, Lý B về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo D, bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, bị cáo Ri là người giúp sức, trong đó bị cáo Sơn D có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo D cao hơn các bị cáo khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị:

Xử phạt bị cáo Sơn D mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, xử phạt bị cáo Lý B mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, xử phạt bị cáo Thạch Đa R mức án 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch 4 lỗ còn nguyên vẹn và 01 viên gạch 4 lỗ vỡ nhiều mảnh.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Sơn D, Lý B, Thạch Đa R đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt và vật chứng thu giữ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/11/2019, tại phòng trọ 4A cơ sở trọ tại địa chỉ 21/5, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do bà Võ Thị T thuê ở. Khi thấy bà T và bạn trai là Dương Văn K ở trong phòng và không đóng cửa phòng thì các bị cáo Sơn D, Thạch Đa R, Lý B đã dùng cây, gạch ống xây dựng 4 lỗ vào phòng đánh vào vùng đầu ông K và đe dọa đánh bà T nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại OPPO F1S màu trắng hồng của T. Hành vi của các bị cáo dùng cây, gạch ống xây dựng đánh, đe dọa đánh ngay tức khắc làm cho người bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự nhằm chiếm đoạt tài sản, đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội Cướp tài sản là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi dùng cây, gạch ống xây dựng tấn công người bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố ý phạm tội, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Sơn D đã bị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi say rượu gây mất trật tự công cộng; bị cáo D, bị cáo B trực tiếp thực hiện hành vi; bị cáo Thạch Đa R là đồng phạm giúp sức nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo D, bị cáo B cao hơn bị cáo R.

[3] Đối với đối tượng tên Đặng là người cùng các bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[4] Đối với ông Phạm Minh T là người mua điện thoại của các bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý ông T về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có là có căn cứ. Số tiền ông T đưa cho bị cáo B là 700.000 đồng từ việc mua điện thoại, ông T không yêu cầu các bị cáo hoàn trả nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bà T là 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng trị giá 1.800.000 đồng đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Đối với thương tích của ông Dương Văn K do Sơn D dùng gạch đánh vào đầu. Ông K xác định vết thương đã lành và không ảnh hưởng đến sức khỏe nên ông Khánh từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 viên gạch 4 lỗ còn nguyên vẹn và 01 viên gạch 4 lỗ vỡ nhiều mảnh là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn cây trúc bị cáo B sử dụng làm công cụ phạm tội, quá trình điều tra xác định sau khi gây án B đã vứt đoạn cây, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

Đối với xe mô tô biển số 83P1-279.50 mà bị cáo D sử dụng, qua điều tra xác định xe do ông Trần U đứng tên đăng ký, ông U cho con rể là Sơn D mượn sử dụng nhưng không biết Sơn D sử dụng xe trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông U là có căn cứ.

Đối với xe mô tô biển số 83P4-095.10 mà bị cáo R sử dụng, qua điều tra xác định xe do Kiên Thị Phe Đ đứng tên mua xe trả góp, bà Đ cho con là Thạch Đa R mượn sử dụng nhưng không biết R sử dụng xe trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đ là đúng quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Điều 109, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Sơn D, Lý B, Thạch Đa R phạm tội Cướp tài sản.

- Xử phạt Sơn D 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2019.

- Xử phạt Lý B 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2019.

- Xử phạt Thạch Đa R 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch ống loại 4 lỗ còn nguyên vẹn và 01 viên gạch ống loại 04 lỗ vỡ nhiều mảnh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020)

3. Về án phí: Các bị cáo Sơn D, Lý B, Thạch Đa R mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ